

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế
trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Ký kết và Thực hiện thỏa thuận quốc tế ngày 06 tháng 4 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 74/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Xét Tờ trình số 59 /TTr-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức chi bảo đảm cho công tác ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế của cơ quan cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định.

Điều 2. Mức chi

1. Các nội dung chi tổ chức hội nghị trong nước, công tác phí cho cán bộ đi công tác trong nước; công tác phí cho cán bộ đi công tác ở nước ngoài; chi làm đêm, làm thêm giờ: Thực hiện theo các chế độ quy định hiện hành, cụ thể:

a) Chi tổ chức hội nghị trong nước, công tác phí cho cán bộ đi công tác trong nước: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định chế độ công tác phí, chế độ tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

b) Chi công tác phí cho cán bộ đi công tác ở nước ngoài: Thực hiện theo mức chi quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.

c) Chi làm đêm, làm thêm giờ: Thực hiện theo mức chi quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ công chức, viên chức.

2. Chi rà soát văn bản trong nước và rà soát, thống kê các thỏa thuận quốc tế trong cùng lĩnh vực phục vụ trực tiếp công tác xây dựng thỏa thuận quốc tế; chi tổ chức rà soát văn bản thỏa thuận quốc tế được ký trong chuyến thăm của đoàn lãnh đạo cấp cao nước ngoài tại Việt Nam hoặc chuyến thăm của đoàn lãnh đạo cấp cao Việt Nam tại nước ngoài: Thực hiện theo Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

3. Chi dịch thuật; chi đón các đoàn nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND.

4. Các khoản chi: Chi phí sao lục, in ấn tài liệu; chi mua, thu thập tài liệu; chi mua văn phòng phẩm phục vụ trực tiếp cho soạn thảo thỏa thuận quốc tế: Thực hiện theo chứng từ chi thực tế, theo hợp đồng của đơn vị cung ứng; đối với trường hợp thu thập tài liệu phải có bảng kê khai ký nhận tiền của người cung cấp tài liệu. Các nội dung chi tiêu trên phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán trước khi thực hiện.

5. Chi tuyên truyền, phổ biến thỏa thuận quốc tế: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 05/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ

biển, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

6. Đối với các khoản chi đóng góp tài chính theo thỏa thuận quốc tế thì mức đóng góp tài chính được thực hiện như sau:

Mức đóng góp tài chính theo thỏa thuận quốc tế (bao gồm đóng góp tài chính, niên liễm cho tổ chức quốc tế được thành lập theo thỏa thuận quốc tế, hoặc đóng góp tài chính khác theo thỏa thuận quốc tế): Được thực hiện căn cứ vào quy định của thỏa thuận quốc tế có liên quan đang có hiệu lực; trong trường hợp có sự thay đổi mức đóng góp tài chính thì cơ quan chủ trì thực hiện thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến của Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính và cơ quan có liên quan để trình cơ quan đã quyết định việc ký kết thỏa thuận quốc tế đó phê duyệt mức đóng góp tài chính theo thỏa thuận quốc tế.

7. Một số chế độ, mức chi có tính chất đặc thù phục vụ công tác thỏa thuận quốc tế:

a) Nghiên cứu, xây dựng phương án đàm phán, ký thỏa thuận quốc tế; nghiên cứu, xây dựng phương án sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, từ bỏ, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế; nghiên cứu, xây dựng báo cáo rà soát, đánh giá sự phù hợp của thỏa thuận quốc tế với quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế liên quan: 10.000.000 đồng/báo cáo.

b) Chi soạn thảo dự thảo thỏa thuận quốc tế: 5.000.000 đồng/dự thảo văn bản.

c) Chi cho các cá nhân tham gia cuộc họp lấy ý kiến về dự thảo thỏa thuận quốc tế; hội thảo về kế hoạch đàm phán, ký, phê chuẩn, phê duyệt, gia nhập, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, từ bỏ, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế:

- Người chủ trì cuộc họp : 150.000 đồng/người/buổi;

- Các thành viên tham dự: 100.000 đồng/người/buổi;

- Lấy ý kiến tham luận bằng văn bản của thành viên tham dự: 500.000 đồng/văn bản.

d) Chi báo cáo tổng hợp ý kiến, báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến góp ý; văn bản ý kiến của Bộ Ngoại giao đối với đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế: 1.000.000 đồng/báo cáo/văn bản.

đ) Chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng của đơn vị chủ trì soạn thảo:

- Đối với dự thảo thỏa thuận quốc tế mới hoặc thay thế: 1.000.000 đồng/báo cáo.

- Đối với dự thảo thỏa thuận quốc tế sửa đổi, bổ sung một số điều: 700.000 đồng/báo cáo.

e) Báo cáo về tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế:

- Báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Chủ tịch nước: 8.000.000 đồng/báo cáo;

- Báo cáo định kỳ hàng năm: 5.000.000 đồng/báo cáo;

- Báo cáo theo chuyên đề hoặc đột xuất: 3.000.000 đồng/báo cáo;

g) Chi cho việc xây dựng báo cáo thẩm định, báo cáo kiểm tra, báo cáo thẩm tra:

- Văn bản góp ý dự thảo thỏa thuận quốc tế: 500.000 đồng/văn bản;

- Báo cáo thẩm định, báo cáo kiểm tra, báo cáo thẩm tra dự thảo thỏa thuận quốc tế: 1.000.000 đồng/báo cáo;

h) Chi bồi dưỡng cho các thành viên trực tiếp tham gia trong những ngày đàm phán, họp với phía đối tác về thỏa thuận quốc tế được tổ chức trong nước: Theo mức chi cho các thành viên và các cán bộ tham gia phục vụ đoàn trong những ngày tham gia phiên họp chuẩn bị và các phiên đàm phán chính thức ở trong nước theo quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ, công tác phí, chế độ tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND.

i) Các khoản chi phí khác phục vụ trực tiếp công tác thỏa thuận quốc tế: Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ chi tiêu thực tế hợp pháp theo quy định của Luật Kế toán và nằm trong phạm vi dự toán ngân sách đã được giao của cơ quan chủ trì thực hiện công tác thỏa thuận quốc tế.

k) Việc chi soạn thảo văn bản, các loại báo cáo quy định tại điểm a, b, d, đ, e, g khoản 7 Điều này tính cho sản phẩm cuối cùng (bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý).

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện cho công tác thỏa thuận quốc tế do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp, được bố trí trong dự toán hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 28 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Đối ngoại Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (*Cục kiểm tra văn bản QPPL*);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Ngoại giao;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng